

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG KIM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của
Ban chỉ huy quân sự xã Hoàng Kim

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG KIM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật DQTV số 48/2019/QH14 ban hành ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30/06/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã Hoàng Kim.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Công chức văn phòng thống kê, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã, các ban, ngành, các thôn, các đồng chí liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Ban CHQS huyện (để b/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQ;
- Thành viên Ban CHQS xã;
- Chi ủy, Thôn trưởng 6 thôn;
- Lưu VT, Ban CHQS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thành

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã Hoàng Kim
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ - UBND
ngày /02/2025 của UBND xã Hoàng Kim)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Bản quy chế này quy định chức năng nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã Hoàng Kim (Ban CHQS xã) sau đây gọi tắt là Ban chỉ huy quân sự xã.

Điều 2. Ban chỉ huy quân sự xã chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy, UBND xã, quản lý điều hành của chủ tịch UBND xã; Chỉ huy, chỉ đạo và hướng dẫn của cơ quan quân sự cấp trên. Tham mưu cho UBND xã tổ chức thực hiện công tác DQTV, GDQPAN và một số công tác Quân sự - Quốc phòng địa phương trong thời bình và cả thời chiến.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Ban chỉ huy quân sự xã gồm 4 đồng chí. Đồng chí chỉ huy trưởng là đảng viên, Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ xã, Đại biểu HĐND được đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành Quân sự cơ sở; Đồng chí chính trị viên là bí thư Đảng ủy xã kiêm nhiệm; Đồng chí chính trị viên phó là Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã kiêm nhiệm; Đồng chí chỉ huy phó là đảng viên, là cán bộ không chuyên trách.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức hoạt động

1. Hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng, sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã. Đồng thời Ban chỉ huy quân sự cấp xã chịu sự quản lý, chỉ đạo, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự của cơ quan quân sự cấp trên.

2. Mọi hoạt động của Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải tuân thủ theo quy định của Luật dân quân tự vệ, Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30/06/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ và các quy định của pháp luật về công tác quốc phòng.

3. Ban chỉ huy quân sự cấp xã làm việc theo nguyên tắc tập thể, cấp dưới phục tùng cấp trên và chịu trách nhiệm cá nhân theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã được chuẩn bị từ đầu năm và triển khai thực hiện theo yêu cầu chỉ đạo của cơ quan quân sự cấp trên, quy định của Luật NVQS; Lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đảng ủy, UBND xã.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ nắm tình hình

1. Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải tổ chức, phân công người trực tiếp nắm tình hình, kết quả thực hiện công tác quốc phòng của cấp xã; tổng hợp, báo cáo cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quân sự cấp trên theo quy định.

2. Thường xuyên nắm chắc tình hình về công tác quốc phòng, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, công tác phòng thủ dân sự, công tác dân quân tự vệ, công tác động viên, tuyển chọn và gọi nam công dân nhập ngũ.

Điều 6. Chế độ xây dựng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về công tác quốc phòng

1. Hàng năm, căn cứ vào chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, kế hoạch, hướng dẫn về công tác quốc phòng của cơ quan quân sự cấp trên. Ban chỉ huy quân sự cấp xã tham mưu cho cấp ủy Đảng, ủy ban nhân dân, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quốc phòng, quân sự, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, công tác phòng thủ dân sự, công tác dân quân tự vệ, công tác động viên, tuyển chọn và gọi nam công dân nhập ngũ và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch công tác trên, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện.

2. Hàng năm hoặc từng thời kỳ, Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải xây dựng các kế hoạch thực hiện công tác quốc phòng, quân sự, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, công tác phòng thủ dân sự, công tác dân quân tự vệ, công tác động viên, tuyển chọn và gọi nam công dân nhập ngũ theo quy định của pháp luật DQTV, các Nghị định của chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ ngành cơ quan quân sự cấp trên, hướng dẫn trực tiếp của Ban CHQS huyện

3. Việc xây dựng hoặc bổ sung, điều chỉnh các kế hoạch theo chỉ đạo của cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp.

4. Việc xây dựng các kế hoạch về hoạt động của lực lượng dân quân xã thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 7. Chế độ đăng ký, quản lý lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và vũ khí trang bị kỹ thuật

1. Hàng năm, Ban chỉ huy quân sự xã theo chỉ đạo và hướng dẫn của Ban CHQS huyện; Tham mưu cho UBND xây dựng các kế hoạch đăng ký và trực tiếp phối hợp các bộ phận chức năng, các đơn vị thôn, tổ chức đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ, nam công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, lực lượng dự bị động viên, các phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân theo quy định của pháp luật.

2. Đăng ký, quản lý số lượng, chất lượng, số hiệu, chủng loại vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và các trang bị kỹ thuật khác; thực hiện quản lý tập trung ở nơi làm việc của Ban chỉ huy quân sự và được kiểm tra, bảo quản theo quy định.

Điều 8. Chế độ tập huấn, bồi dưỡng

Ban chỉ huy quân sự cấp xã thực hiện nghiêm túc chế độ bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác quốc phòng, quân sự và dân quân tự vệ theo quy định Luật dân

quân tự vệ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật dân quân tự vệ và kế hoạch của cấp trên.

Điều 9. Chế độ hội ý, hội báo

1. Một tuần 01 lần, Ban chỉ huy quân sự cấp xã thực hiện hội ý do chỉ huy trưởng hoặc chính trị viên chủ trì để nắm tình hình, đánh giá kết quả thực hiện công tác quốc phòng, quân sự của tuần, tháng và triển khai, phân công việc cần làm tiếp theo của Ban chỉ huy quân sự xã.

2. Hàng tháng, quý vào tuần cuối tháng, quý. Dưới sự chủ trì của chỉ huy trưởng hoặc chính trị viên, chỉ huy phó và chính trị viên phó báo cáo tình hình kết quả thực hiện các mặt công tác theo chức trách được phân công, đề xuất những công việc cần làm tiếp; đồng thời thống nhất nội dung, biện pháp thực hiện công tác quốc phòng, quân sự của tháng, quý tiếp theo;

3. Khi có nhiệm vụ đột xuất, căn cứ tình hình cụ thể của đơn vị, chỉ huy trưởng tổ chức hội ý trong Ban chỉ huy quân sự để kịp thời thông báo nhiệm vụ, thống nhất biện pháp và phân công cán bộ trong Ban chỉ huy quân sự để tổ chức thực hiện.

Điều 10. Chế độ giao ban của Ban chỉ huy quân sự cấp xã

1. Khi Ban chỉ huy quân sự cấp huyện tổ chức giao ban. Ban chỉ huy quân sự cấp xã phải thực hiện đúng thành phần triệu tập, đúng thời gian, địa điểm quy định và báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện công tác quốc phòng, quân sự của cấp mình với Ban chỉ huy quân sự cấp huyện;

2. Ban chỉ huy quân sự cấp xã khi tổ chức giao ban: Chỉ huy trưởng chủ trì giao ban mỗi tháng một lần; Thời gian Vào đầu tuần cuối tháng.

- Thành phần giao ban gồm: Thôn đội trưởng, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng dân quân cơ động; Tổ trưởng dân quân bình chủng thuộc Ban CHQS cấp xã.

- Nội dung giao ban do CHTQS xã chuẩn bị và được thông qua hội ý của Ban CHQS xã

- Mời lãnh đạo chính quyền cấp xã, đại diện Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, đại diện công an xã, các tổ trưởng ANTT thôn, đại diện các ngành, đoàn thể và cán bộ công chức có liên quan thuộc xã, dự giao ban để thông báo tình hình chung và chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan tùy theo yêu cầu nhiệm vụ QS-QP và thời gian, thời điểm.

- Địa điểm giao ban: Do Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã quy định.

- Phương pháp thông tin, thông báo:

+ Giao ban thường kỳ: Tổ chức thông tin bằng giấy mời hoặc thông tin trực tiếp; bằng điện thoại. Do CHTQS xã quyết định.

+ Giao ban đột xuất do yêu cầu nhiệm vụ bằng điện thoại cá nhân

3. Ban chỉ huy quân sự xã thực hiện giao ban thường xuyên theo quy định. Đồng thời thực hiện giao ban theo yêu cầu của Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã hoặc cơ quan quân sự cấp trên trực tiếp khi có nhiệm vụ đột xuất.

Điều 11. Chế độ báo cáo

- Hằng tháng, quý, 6 tháng và năm báo cáo công tác quốc phòng, quân sự bằng văn bản với Đảng ủy, UBND xã và Ban chỉ huy quân sự cấp huyện.

Báo cáo đột xuất: Khi trên địa bàn có tình hình, tình huống đột xuất về quốc phòng, an ninh hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo địa phương; Cơ quan quân sự cấp trên.

Điều 12. Chế độ kiểm tra

- Ban chỉ huy quân sự cấp xã chịu sự kiểm tra trực tiếp của Ban chỉ huy quân sự cấp huyện; khi Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc Quân khu hoặc Bộ Quốc phòng kiểm tra được Ban chỉ huy quân sự cấp huyện thông báo trước về thời gian và nội dung kiểm tra;

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với lực lượng dân quân thuộc quyền.

Điều 13. Chế độ sơ kết, tổng kết

1. Ban chỉ huy quân sự xã, tổ chức tham mưu cho chủ tịch UBND chủ trì thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng- an ninh.

2. Theo quyết định của Chủ tịch UBND và sự đồng ý của cơ quan quân sự huyện:

2.1. Sơ kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng-an ninh 6 tháng đầu năm có thể kết hợp với giao ban quý II trong năm và có thể kết hợp với sơ kết thực hiện nhiệm vụ chung các lĩnh vực của các ban ngành thuộc xã .

2.2. Tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng -an ninh hàng năm, có thể kết hợp với giao ban quý IV, thời gian ít nhất là ½ ngày và có thể kết hợp với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chung của ngành hoặc các lĩnh vực phát triển KT-XH của địa phương, tổ chức khi được sự nhất trí của Ban CHQS huyện.

Điều 14. Chế độ lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách

1. Hàng năm, Ban chỉ huy quân sự xã căn cứ vào nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự để lập dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách bảo đảm cho công tác quốc phòng, quân sự và thực hiện nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành; trình HĐND biểu quyết; chủ tịch UBND xã phê duyệt để triển khai tổ chức thực hiện.

2. Nhiệm vụ chi cho công tác quốc phòng của cơ quan, tổ chức thực hiện theo mục 3 Điều 5 Chương II, Nghị định số [10/2004/NĐ-CP](#) ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, các quy định của Luật Dân quân tự vệ; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Dân quân tự vệ.

Chương 3.

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 15. Quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự xã với BCH đảng ủy xã; Đảng ủy Quân sự huyện; Chi bộ Quân sự xã

Là quan hệ giữa lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo; dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy xã, Ban chỉ huy quân sự cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác quốc phòng, quân sự và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự với Đảng ủy các cấp nêu trên theo quy định.

Điều 16. Quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự xã với UBND xã

Là quan hệ giữa chỉ đạo, điều hành và chịu sự chỉ đạo, điều hành.

Ban chỉ huy quân sự nghiêm chỉnh chấp hành sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân về thực hiện công tác quốc phòng, quân sự thuộc địa phương mình; đồng thời đề xuất những biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự được giao.

Điều 17. Quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự xã với Ban CHQS huyện

Là quan hệ cấp dưới với cấp trên về thực hiện công tác quốc phòng, quân sự. Ban chỉ huy quân sự cấp xã chịu sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban chỉ huy quân sự huyện về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

Điều 18. Quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự với các ngành, đoàn thể các Thôn, các cơ quan đứng chân trong địa bàn xã

Là mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ Quân sự - Quốc phòng địa phương, chịu sự lãnh đạo của đảng ủy xã; giám sát kiểm tra của UBND xã.

Điều 19. Quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự xã với LLDQ xã

Là quan hệ giữa chỉ đạo, chỉ huy và phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy để thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng.

Chương 4.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- Đồng chí CHTQS, CTV, CTVP, CHPQS và cán bộ, chiến sĩ dân quân trong xã có trách nhiệm quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm túc Quy chế này; Các thành viên Ban CHQS, LLDQ trong xã vi phạm sẽ thi hành xử lý theo quy định.

- Quá trình thực hiện các tập thể, cá nhân nếu thấy có nội dung nào chưa phù hợp với thực tế và sự phát triển của tình hình thì kiến nghị bổ sung, sửa đổi. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ban CHQS xã quyết định.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quy chế số 01/2024/QC-BCH ngày 20 tháng 01 năm 2024. /.